

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THỦY
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/HS-ST
Ngày: 18/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hải Dương

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông: Vũ Mạnh Tùng.

- Bà: Bùi Thị Then.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Nhiên, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 05 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2018/TLST-HS ngày 06/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:11/2018/QĐXXST-HS ngày 04 /05/2018 đối với bị cáo:

Bùi Văn H1, sinh ngày 05/11/1985 tại xã Yên Trị, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình; nơi cư trú: Xóm Á Đồng, xã Yên Trị, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 7/12; con ông Bùi Văn Đ và bà Quách Thị K; vợ là Phạm Thị M và có 01 con; Tiền án: 01 (Bản án số 05/2015/HSST ngày 25/03/2015 Toà án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình xử phạt Bùi Văn H1 15 tháng tù giam về tội Cố ý gây thương tích, thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2014. Đến ngày 19/03/2016 H1 chấp hành

xong hình phạt tù trở về địa phương); Tiền sự: Không; bị cáo hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình theo quyết định tạm giam số 08/2018/HSST-QĐTG ngày 02/3/2018 của Toà án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người bị hại:* Anh Bùi Văn D, sinh năm 1976; trú tại: Xóm Rò, xã Phú Lai, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (Có mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Anh: Đinh Văn K1, sinh năm 1971 (Có mặt)

2. Anh: Đinh Trung T, sinh năm 1973 (Có mặt)

Cùng trú tại: Xóm Thời 2, xã Hữu Lợi, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

3. Anh: Nguyễn Văn H3, sinh năm 1986; trú tại: Thôn 2, xã Gia Trán, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 19/06/2017 H1 điều khiển xe mô tô không biển kiểm soát, nhãn hiệu LONCIN màu đen chở K2 ngồi sau đi theo đường liên xã Bảo Hiệu- Hữu Lợi, khi đến xóm Thời 2, Hữu Lợi thì cả hai phát hiện thấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-053.98 nhãn hiệu HONDA, số loại Wave RSX, màu sơn đỏ- đen của anh Bùi Văn D trú tại xóm Rò, Phú Lai, Yên Thủy, Hoà Bình đang dựng ở bên đường trước cửa quán bán tạp hoá của gia đình anh Đinh Văn K1 ở xóm Thời 2, Hữu Lợi. Lúc này quan sát thấy xung quanh không có người trông coi nên H1 và K2 nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô nói trên mang bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. H1 điều khiển xe đi qua vị trí xe mô tô 28F1-053.98 khoảng 20 mét thì dừng lại mở cốp xe lấy 01 chiếc tô vít đưa cho K2 để phá khoá, K2 cầm tô vít đi đến gần chiếc xe mô tô 28 F1-053.98 còn H1 ngồi trên xe để cảnh giới, một lúc sau K2 trộm được chiếc xe mô tô và đẩy bộ về phía H1 đang đứng chờ. Sau khi trộm cắp được chiếc xe mô tô nói trên H1 điều khiển xe mô tô không biển kiểm soát dùng chân đẩy K2 ngồi trên xe vừa

trộm cắp được đi về Yên Trị, khi đến xóm Tích, xã Yên Trị lấy tô vít để tháo biển kiểm soát 28F1-053.98 cho cốp xe mô tô LONCIN và phá khoá điện chiếc xe vừa trộm cắp được thì bị gậy nên H1 ném chiếc tô vít xuống bên đường, sau đó cả hai tìm cách đầu nối điện khởi động nỏ máy được xe và đi về nhà H1 cất giấu biển kiểm soát 28F1-053.98. Đến khoảng 08 giờ ngày 20/06/2017 H1 và K2 điều khiển chiếc xe trộm cắp được vào ngày 19/06/2017 đi xuống nhà người quen là Nguyễn Văn H3 trú tại Thôn 2, Gia Trấn, Gia Viễn, Ninh Bình để nhờ H3 tìm người bán xe, sau đó có người đàn ông tên H2 khoảng 30 tuổi, dáng người đậm, cao khoảng 1,65 mét không rõ địa chỉ cụ thể nói ở tỉnh Hà Nam đến thoả thuận với H1 và K2 mua xe mô tô 28F1-053.98 với giá 4.500.000 đồng. Sau khi bán được xe mô tô trên H1 và K2 đi về và chi tiêu hết số tiền trên. Đến ngày 16/09/2017 Bùi Văn H1 bị Công an huyện Gia Viễn, Ninh Bình khởi tố bắt tạm giam về hành vi trộm cắp tài sản, còn Nguyễn Xuân K2 đã bỏ trốn khỏi địa phương, hiện chưa xác minh được K2 đang ở đâu.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐG ngày 26/09/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Thủy kết luận: Chiếc xe mô tô BKS 28F1-053.98 nhãn hiệu HONDA, số loại Wave RSX, màu sơn đỏ-đen có giá trị 14.000.000 đồng tại thời điểm mất trộm.

Quá trình điều tra còn xác định: Ngoài lần trộm cắp tài sản ngày 19/06/2017 tại xã Hữu Lợi, Yên Thủy, Hoà Bình. Bùi Văn H1 với đồng phạm khác còn thực hiện 06 lần trộm cắp tài sản khác trên địa bàn huyện Gia Viễn, Ninh Bình, các vụ án trên hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn đã tiến hành điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra H1 khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản xe mô tô 28 F1-053.98 vào ngày 19/06/2017 cùng Nguyễn Xuân K2. Ngoài ra H1 còn cùng với K2 thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô không biển kiểm soát, nhãn hiệu LONCIN, kiểu dáng DREAM, màu sơn đen, xe cũ đã qua sử dụng ở khu vực chợ Đập, An Bình, Lạc Thủy, Hoà Bình, *(đó là chiếc xe mà bị cáo đã dùng chở K2 đi trộm cắp tối ngày 19/6/2017, hiện chiếc xe là vật chứng đang được lưu giữ tại Chi*

cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy) Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa xác định được chủ sở hữu.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo H1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Người bị hại anh anh Bùi Văn D yêu cầu bị cáo H1 phải bồi thường trị giá chiếc xe bị chiếm đoạt là 14.000.000đ và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSYT ngày 04/04/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy đã truy tố Bùi Văn H1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi bổ sung năm 2009).

Thực hành quyền công tố tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, sau khi xem xét đánh giá toàn diện nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trình bày quan điểm và luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H1 phạm tội trộm cắp tài sản; đề nghị áp dụng khoản 1 điều 138 BLHS; điểm p, o khoản 1 điều 46; điểm g khoản 1 điều 48 BLHS 1999 xử phạt Bùi Văn H1 từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Giao cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thủy để tiếp tục điều tra làm rõ chiếc xe mô tô nhãn hiệu LONCIN có gắn BKS số 35 F5-2933; đề nghị tịch thu xuất hủy 01 biển kiểm soát xe mô tô số 28 F1-053.98.

Áp dụng Điều 42 BLHS và Điều 584,589 BLDS: Buộc bị cáo H1 phải bồi thường thiệt hại tài sản cho anh Bùi Văn D là 14.000.000 đồng. Và giải quyết các vấn đề khác theo quy định.

Bị cáo Bùi Văn H1 đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy truy tố. Bị cáo H1 nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Yên Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại đều không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo H1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo là rõ ràng phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, của người tham gia tố tụng khác, vật chứng thu được cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 19/6/2017 Bùi Văn H1 trên đường đi chơi về, phát hiện thấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28 F1-053.98 của anh Bùi Văn D dựng tại bên đường trước cửa quán bán tạp hoá của gia đình anh Đinh Văn K1 ở xóm Thời 2, xã Hữu Lợi mà không có người trông coi, H1 đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô trên của anh D, xe có giá trị là 14.000.000 đồng rồi mang đi tiêu thụ cho người khác được số tiền là 4.500.000 đồng H1 đã chi tiêu cá nhân hết. Như vậy hành vi của bị cáo H1 đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH ngày 20/6/2017 của Quốc Hội hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015, hành vi của bị cáo H1 phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo H1 là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa

bàn huyện Yên Thủy; đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức việc làm của mình là sai trái. Xong vì muốn có tiền đáp ứng cho nhu cầu bản thân và coi thường pháp luật nên bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người bị hại lén lút chiếm đoạt tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, lỗi của bị cáo trong vụ án là cố ý trực tiếp. Do đó cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo H1 là người có nhân thân xấu. Năm 2015 bị cáo đã có một tiền án về tội Cố ý gây thương tích, còn chưa được xoá án tích, bị cáo đã không lấy đó làm bài học cho bản thân mà do ăn chơi, đua đòi bị cáo đã tiếp tục dẫn thân vào con đường phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm. Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ tháng 3 đến tháng 5/2017 bị cáo H1 còn cùng đồng phạm khác gây ra 06 lần trộm cắp tài sản khác trên địa bàn huyện Gia Viễn, Ninh Bình, hiện các cơ quan pháp luật huyện Gia Viễn đang điều tra, truy tố và xét xử theo thẩm quyền.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Bùi Văn H1 chiếm đoạt tài sản có giá trị là 14.000.000 đồng đã đủ yếu tố phạm tội căn cứ tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo H1 tái phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo H1 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, tại phiên tòa người bị anh Bùi Văn D có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên coi đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo H1 theo điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Hình phạt chính: Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm

tội, nhân thân của các bị cáo và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần bắt bị cáo H1 phải sống cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo H1 không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Bùi Văn D yêu cầu bị cáo H1 phải bồi thường thiệt hại tài sản bị chiếm đoạt là 14.000.000 đồng. Xét thấy thiệt hại nêu trên là do bị cáo gây ra, do vậy cần cần buộc bị cáo H1 phải chịu trách nhiệm bồi thường cho anh D số tiền 14.000.000 đồng là có căn cứ.

[8] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 28F1-053.98 số 00203; 01 xe mô tô nhãn hiệu LONCIN, kiểu dáng Dream, màu sơn đen, số khung nguyên thủy LTBXCGLF01L*017705*, số máy bị tẩy xóa không xác định, xe cũ đã qua sử dụng được gắn biển số 35F5-2933; 01 biển kiểm soát xe mô tô số 28F1-053.98 trong đó số 3, 8, 9 trên biển đã bị đục, sửa chữa. Xét thấy không ảnh hưởng đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại đăng ký xe mô tô BKS 28F1-053.98 cho chủ sở hữu là anh Bùi Văn D là có căn cứ.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu LONCIN có đeo BKS số 35 F5-2933 nêu trên đã được Cơ quan điều tra tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được chủ sở hữu là vật chứng vụ án, nay tiếp tục giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thủy tiếp tục điều tra làm rõ xử lý theo thẩm quyền.

Đối với 01 biển kiểm soát xe mô tô số 28 F1-053.98 đã bị đục, phá không còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 28F1-053.98 là vật chứng vụ án và chiếc tô vít là công cụ phạm tội, Cơ quan điều tra đã xác minh truy tìm nhưng không có kết quả nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo H1 bị kết án và bồi thường dân sự nên phải nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] về các vấn đề khác: Đối với Nguyễn Xuân K2 theo lời khai của bị cáo H1 thì K2 đồng phạm với H1 trộm cắp xe mô tô BKS 28F1-053.98 vào ngày 19/6/2017 tại xóm Thời 2, xã Hữu Lợi và đã cùng K2 trộm cắp 01 chiếc xe LONCIN, xe cũ là vật chứng thu giữ nêu trên vào đầu tháng 6/2017 tại khu vực chợ Đập, An Bình, Lạc Thủy, Hoà Bình, Cơ quan điều tra đã điều tra xác minh hiện chưa xác định được chủ sở hữu nên chưa đủ căn cứ xử lý, K2 hiện bỏ trốn khỏi địa phương nên cần tách ra để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với người đàn ông tên H2 theo lời khai của bị cáo H1 là người ở Hà Nam đã mua chiếc xe mô tô 28F1-053.98 do trộm cắp được mà có tại nhà Nguyễn Văn H3 vào ngày 20/6/2017, quá trình điều tra chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của H2 nên tiếp tục điều tra xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn H3 đã tìm người đến mua xe chiếc xe mô tô BKS 28F1-053.98 mà bị cáo H1 mang đến bán tại nhà của mình. H3 không biết đó là chiếc xe mà bị cáo H1 trộm cắp được mà có mang bán, H3 cũng không thoả thuận hay hưởng lợi nhuận gì từ việc mua bán chiếc xe trên nên H3 không có lỗi, do vậy Cơ quan điều tra không xử lý H3 là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Văn H1 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 587, Điều 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Bùi Văn H1 phải bồi thường cho anh Bùi Văn D số tiền 14.000.000 (Mười bốn triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu

cầu thi hành án, nếu người thi hành án chưa thanh toán khoản tiền phải thi hành án, thì hàng tháng phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành theo mức lãi xuất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự. Người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Giao cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thủy tiếp tục điều tra làm rõ về chiếc xe mô tô nhãn hiệu LONCIN có gắn BKS số 35 F5-2933 là vật chứng của vụ án. Khi có kết quả sẽ xem xét xử lý sau.

- Tịch thu tiêu hủy 01 biển kiểm soát xe mô tô số 28 F1-053.98.

(Các vật chứng nêu trên được mô tả cụ thể tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/4/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy.

4. Về án phí: Bị cáo Bùi Văn H1 phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và phải nộp 700.000^d (Bảy trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại có quyền làm đơn kháng cáo để xin được xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Trại TGCA tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan THAHS huyện Yên Thủy;
- VKSND huyện Yên Thủy;
- Bị cáo có tên trên;
- Người bị hại;
- Cơ quan THADS huyện Yên Thủy;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Vũ Hải Dương

